

## BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

**Bảng 1. Kết quả khảo sát MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ**

| TỔNG HỢP XẾP HẠNG               |                                                                                   |
|---------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|
| XẾP HẠNG<br>3                   | 5/6 tài liệu bắt buộc được công bố                                                |
| ĐIỂM XẾP HẠNG<br>46.07 ĐIỂM     | 0/6 tài liệu được công bố đúng hạn                                                |
| MỨC ĐỘ CÔNG KHAI<br>CHƯA ĐẦY ĐỦ | 0 tài liệu công bố chậm, 5 tài liệu công bố quá muộn hoặc không rõ ngày công khai |

Kết quả khảo sát MOBI 2019 cho thấy, Bộ Khoa học và Công nghệ công khai **CHƯA ĐẦY ĐỦ** thông tin về ngân sách. Tổng điểm MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ đạt **1889/4100** điểm, tương đương với **46.07** điểm quy đổi, xếp hạng thứ **3** trong 44 Bộ, cơ quan Trung ương.

**Bảng 2. Kết quả MOBI 2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ,  
phân theo các nhóm câu hỏi và tài liệu**

| Mục                                                                  | Điểm MOBI     | Điểm MOBI quy đổi |
|----------------------------------------------------------------------|---------------|-------------------|
| <b>Điểm MOBI 2019</b>                                                | <b>1889.0</b> | <b>46.07</b>      |
| <b>Theo loại tài liệu</b>                                            |               |                   |
| 1. Dự toán thu chi ngân sách đơn vị năm 2020                         | 566.0         | 13.80             |
| 2. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị quý 1 năm 2019       | 274.5         | 6.70              |
| 3. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 6 tháng đầu năm 2019 | 274.5         | 6.70              |

|                                                                      |        |       |
|----------------------------------------------------------------------|--------|-------|
| 4. Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách đơn vị 9 tháng đầu năm 2019 | 274.5  | 6.70  |
| 5. Báo cáo tình hình thực hiện dự toán ngân sách năm 2019            | 299.5  | 7.30  |
| 6. Quyết toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2018                    | 0.0    | 0.00  |
| <b>Theo tiêu chí đánh giá</b>                                        |        |       |
| 1. Tính sẵn có                                                       | 300.0  | 7.32  |
| 2. Tính kịp thời                                                     | 0.0    | 0.00  |
| 3. Tính thuận tiện                                                   | 425.0  | 10.37 |
| 4. Tính đầy đủ                                                       | 1164.0 | 28.39 |

Trong quá trình chấm điểm, nhóm nghiên cứu có nhận xét như sau:

#### **Tính sẵn có của các tài liệu ngân sách**

Bộ công khai 5/6 loại tài liệu bắt buộc, bao gồm: Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020, các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019.

Báo cáo quyết toán ngân sách năm 2018 không được công bố công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị.

#### **Tính kịp thời của các tài liệu ngân sách**

Trong số các tài liệu ngân sách được công khai, có 1 tài liệu được công khai muộn, và 4 tài liệu không xác định được ngày công khai trên trang thông tin điện tử của Bộ. Cụ thể:

- Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 được công khai ngày 1/4/2020, muộn hơn so với quy định (công khai sau ngày 31/1/2020)
- Các Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 khó xác định ngày công khai. Trên website có ghi ngày 6/3/2019 nhưng cùng ngày công khai với các tài liệu khác

## **Tính thuận tiện của các tài liệu ngân sách**

Cổng thông tin điện tử của Bộ Khoa học – Công nghệ có thư mục riêng về “công khai ngân sách” được phân chia cụ thể theo từng loại tài liệu và theo năm giúp người đọc có thể tìm kiếm một cách dễ dàng và nhanh chóng. Thư mục này có chứa các đường dẫn có hoạt động giúp người đọc có thể truy cập để xem và tải các tài liệu được công khai.

Trong số các tài liệu được Bộ Khoa học Công nghệ công khai, 2/6 tài liệu gồm Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 và Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách cả năm 2019 được công khai ở định dạng word/excel. 3/6 tài liệu bao gồm Báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng đầu năm 2019 được công khai ở định dạng pdf, có thể chuyển đổi sang định dạng word/excel và như vậy, thuận tiện cho việc tái sử dụng dữ liệu.

## **Tính đầy đủ của các tài liệu được công khai**

Dự toán ngân sách của đơn vị năm 2020 của Bộ được công khai kèm thuyết minh và các biểu số liệu, nhưng không sử dụng mẫu biểu theo quy định của Thông tư 90. Mục A (Biểu 37 được Bộ công khai) phản ánh đủ 3 nội dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ phí nộp NSNN. Mục B trong biểu Biểu 39.1 được Bộ công khai chỉ có khoản chi sự nghiệp Khoa học công nghệ được phân theo các nguồn vốn: Vốn trong nước, vốn nước ngoài (gồm vốn viện trợ và vốn vay, trong đó vốn vay = 0). Trong số các biểu được công khai, có một số khoản chi khác được phản ánh, gồm: Chi quản lý hành chính, sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề, chi sự nghiệp bảo vệ môi trường, chi sự nghiệp văn hóa thông tin. Nhưng nguồn kinh phí cho các khoản chi này được phân loại theo kinh phí thực hiện chế độ tự chủ, kinh phí không thực hiện tự chủ; hoặc nguồn kinh phí thường xuyên, không thường xuyên; không phân theo Vốn trong nước, vốn viện trợ và vốn vay nước ngoài.

Các báo cáo tình hình thực hiện ngân sách quý 1, 6 tháng, 9 tháng và cả năm 2019 không kèm theo thuyết minh. Trong các biểu được công khai (Biểu 03) có thông tin so sánh với số liệu dự toán ngân sách được duyệt của cả năm và so sánh với tình hình thực hiện cùng kỳ năm trước. Cũng trong Biểu 03 được Bộ công khai, Mục A phản ánh đủ 3 nội

dung về số thu phí, lệ phí; chi từ nguồn thu được để lại; và số phí lệ phí nộp NSNN. Mục B: Chỉ có khoản chi sự nghiệp Khoa học công nghệ được phân theo các nguồn vốn: Vốn trong nước, vốn nước ngoài, tuy nhiên nguồn vốn nước ngoài không tách chi tiết nguồn viện trợ hay nguồn vay nước ngoài. Các khoản chi Quản lý nhà nước, chi sự nghiệp Giáo dục Đào tạo, Bảo vệ môi trường, Văn hóa Thông tin, được phản ánh, nhưng nguồn kinh phí cho các khoản chi này được phân loại theo kinh phí chi thường xuyên, không thường xuyên; kinh phí tự chủ, không tự chủ.